

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN CHÂU
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HS-ST
Ngày: 10/6/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Thế Phương;
2. Bà Nguyễn Thị Lệ.

Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Hữu Lợi – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tài - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 6 năm 2020, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2020/QĐXXST-HS ngày 25/5/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị M, sinh ngày 09 tháng 9 năm 1962; Nơi sinh: Tân Châu, An Giang; nơi cư trú (ĐKHKTT): Khóm LC, phường LC, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 02/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Phật; con ông Nguyễn Văn C và bà Phan Thị H (chết); chồng Trần Văn N, sinh năm 1962; có 02 (hai) người con, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1990.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Chị Trần Thị Tuyết N; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 15 ngày 26/02/2020, tại Trung tâm thương mại chợ Tân Châu thuộc khóm LT A, phường LT, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, Công an phường LT, thị xã Tân Châu bắt quả tang Nguyễn Thị M đang cầm trên tay 41 tờ giấy tập học sinh (được cắt nhỏ), 03 tờ giấy màu bạc, 04 tờ vé số kiến thiết (03 tờ vé số của Công ty xổ số kiến thiết Vĩnh Long ngày 19/07/2019 (02 tờ); ngày 09/8/2019 (01 tờ), 01 tờ vé số của Công ty xổ số kiến thiết Bạc Liêu ngày 25/02/2020), 01 tờ giấy màu vàng, trên các tờ giấy này có ghi các lô số đề và số tiền. Tại trụ sở Công an phường LT, M khai nhận các tờ giấy có ghi các lô số đề và số tiền là các lô số đề mà M đã bán cho người mua vào ngày 26/02/2020 nên Công an phường LT lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị M về hành vi “Đánh bạc”.

Tang vật thu giữ: 49 tờ giấy các loại, trên các tờ giấy này, có ghi các con số và số tiền. Trong đó có 41 tờ giấy tập học sinh, ký hiệu từ số 01 đến số 41; 03 tờ giấy màu bạc, ký hiệu từ số 42 đến số 44; 03 tờ vé số kiến thiết, ký hiệu từ số 45 đến số 48; 01 tờ giấy màu vàng, ký hiệu từ số 49.

Ngày 27/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Thị M.

Trước Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu, bị cáo M khai nhận, bị cáo bắt đầu bán số lô đề từ khoảng tháng 11/2019 đến ngày 26/02/2020 thì bị bắt quả tang. Hằng ngày, bị cáo chuẩn bị giấy tập học sinh và giấy cal, rồi đi đến quán nước giải khát của chị Trần Thị Tuyết N (con ruột bị cáo M) thuộc khóm LT A, phường LT, thị xã Tân Châu để bán số lô đề ăn thua bằng tiền, với cách thức ghi bán số đề trực tiếp cho khách đến mua và thu tiền mặt. Khi khách mua số đề, bị cáo ghi các con số vào tờ giấy tập học sinh (đã cắt sẵn) ghi con số khách mua gồm các lô: lô A (số của giải tám), lô B (02 số cuối đặc biệt), 1 thu 1, 1 thắng 80 (1.000 đồng thì thắng 80.000 đồng, thua 1.000 đồng), bao lô 02 con số (02 con số cuối của tất cả các giải, 18 lô), 1 thu 13, 1 thắng 60 (mua 1.000 đồng thì thắng 60.000 đồng, thua 13.000 đồng), bao lô 03 con số (03 số cuối của tất cả các giải, 17 lô), 1 thu 30, 1 thắng 600 (mua 1.000 đồng thì thắng 600.000 đồng, thua 30.000 đồng), lô đá (một cặp hai con số bất kỳ của tất cả các giải, 18 lô), 01 thu 30, 01 thắng 600 (mua 1.000 đồng thì thắng 600.000 đồng, thua 30.000 đồng), lô AB 03 con (03 số của giải bảy và 03 số cuối của giải đặc biệt 1 thu 30, 1 thắng 600 (1.000 đồng thì thắng 600.000 đồng, thua 30.000 đồng). Số tiền mua cho các con số (được ghi tắt bỏ hai số “0” sau cùng của số tiền, cụ thể 10.000 đồng ghi “100”, 500 đồng ghi 5,). Sau đó, M giao cho người mua bản chính, giữ lại bản qua giấy cal để đối chiếu với kết quả xổ số, để tính tiền ăn thua theo tỷ lệ như nêu trên cho nhiều người mua, nhưng M không ghi họ tên của người mua trên các phôi đề. M tự ăn thua với người mua (không giao phôi đề lại cho người khác để hưởng huê hồng). M bán số lô đề có ngày lời, có ngày bán người mua trúng nhiều nên không nhớ ngày nào lời, ngày nào lỗ.

Số tiền Việt Nam M bán số đề trong ngày 26/02/2020 là 9.042.500 (trong đó số A (số đầu) 5.425.000 đồng, số lô 02 con 1.618.500 đồng, số lô 03 con 611.000 đồng, số đá 270.000 đồng, số AB 03 con 366.000 đồng, số B 752.000 đồng và đã nộp số tiền này.

Người làm chứng chị Tuyết N khai, khoảng 16 giờ 15 phút, ngày 26/02/2020, tại quán nước giải khát của chị N thuộc Trung tâm thương mại chợ Tân Châu thuộc khóm LT A, phường LT, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, N chứng kiến lực lượng Công an phường LT bắt quả tang Nguyễn Thị M (mẹ ruột N) có hành vi bán số đề, qua kiểm tra trên người M có nhiều tờ giấy ghi các số mà M đã bán được trong ngày 26/02/2020.

Bản Cáo trạng số 28/CT-VKSTC ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị M về tội “*Đánh bạc*” theo quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo M khai nhận ngày 26/02/2020, có bán số đề cho nhiều người mua (không nhớ họ tên, địa chỉ) với số tiền 9.042.500 đồng được ghi trên 48 phôi đề, tự ăn thua bằng tiền với người mua và bị lực lượng Công an phường LT bắt quả tang cùng vật chứng thu giữ là 49 phôi đề. Công an thu giữ 49 phôi đề là do có một người phụ nữ đến mua nhiều số lô, số đề với số tiền 705.000 đồng (tờ phôi đề được đánh số 39, BL 142) vì số tiền nhiều nên người phụ nữ này không đủ tiền trả và kêu bị cáo ghi lại số lô, số đề với số tiền 670.000 đồng (tờ phôi đề được đánh số 38, BL 141) do bận việc nên bị cáo chưa bỏ tờ phôi đề được đánh số 39. Bị cáo thu lợi trong khoảng thời gian, bị cáo bán số đề là 3.500.000 đồng.

Phát biểu quan điểm luận tội, Kiểm sát viên giữ quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thị M về tội “*Đánh bạc*” theo quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, lẽ ra bị cáo phải tìm việc làm thích hợp để tạo thu nhập nuôi sống bản thân và làm gương cho các con nhưng vì hám lợi nên bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Trong ngày 26/02/2020, bị cáo ghi bán số đề ăn thua bằng tiền, dựa trên kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Cần Thơ với số tiền 9.042.500 đồng, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Hành vi ghi bán số đề của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo đã nộp số tiền đánh bạc. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm.

Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu sung công quỹ: số tiền bị cáo ghi bán số đề trong ngày 26/02/2020 là 9.042.500 đồng (bị cáo đã nộp), thu lợi bất chính (từ tháng 11/2019 đến ngày 25/02/2020) 3.500.000 đồng.

- Lưu hồ sơ vụ án: 49 tờ phôi đề ghi bán ngày 26/02/2020.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Nguyễn Thị M bị Công an thị xã Tân Châu khởi tố về hành vi “Đánh bạc” bị bắt quả tang tại khu vực khóm LT A, phường LT, thị xã Tân Châu nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

- Về nội dung:

[1] Hành vi phạm tội:

Bị cáo khai nhận, khoảng 16 giờ 15 phút ngày 26/02/2020, tại Trung tâm thương mại chợ Tân Châu thuộc khóm LT A, phường LT, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, bị cáo đang chờ xem kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Cần Thơ thì bị Công an phường LT, thị xã Tân Châu bắt quả tang và thu giữ 49 tờ phôi đề ghi bán ngày 26/02/2020 với tổng số tiền ghi trên phôi đề là 9.042.500 đồng.

Về cách thức bán số đề ăn thua bằng tiền, bị cáo bán trực tiếp cho khách và thu tiền mặt. Bị cáo ghi các con số khách mua vào tờ giấy trắng đã cắt sẵn, trên giấy ghi đề có các lô và quy định hình thức ăn thua như sau: lô A là số của giải tám và lô B là 02 con số cuối của giải đặc biệt, khách mua 1.000 đồng, thắng 80.000 đồng; bao lô 02 con số là 02 con số cuối của tất cả các giải, gồm 18 lô, khách mua 1.000 đồng, thắng 60.000 đồng thì trả cho bị cáo 13.000 đồng; bao lô 03 con số là 03 số cuối của tất cả các giải, 17 lô, khách mua 1.000 đồng, thắng 600.000 đồng thì trả cho bị cáo 30.000 đồng; lô đá là 01 cặp 02 con số bất kỳ của các giải, gồm 18 lô, khách mua 1.000 đồng, thắng 600.000 đồng thì trả cho bị cáo 30.000 đồng; lô AB 03 con số là các con số của giải bảy và 03 con số cuối của giải đặc biệt, khách mua 1.000 đồng, thắng 600.000 đồng thì trả cho bị cáo 30.000 đồng.

Số tiền khách mua các con số được bị cáo ghi tắt bỏ 02 số “0” sau cùng, cụ thể: 10.000 đồng ghi “100”, 500 đồng ghi “5”. Sau đó, bị cáo giao lại cho người mua bản chính ghi đề và giữ lại bản qua giấy cal để đối chiếu.

Ngoài ra, bị cáo khai, bị cáo bắt đầu bán số đề từ khoảng tháng 11/2019 đến ngày 26/02/2020 thì bị bắt quả tang, bị cáo không ghi họ tên của người mua trên các phôi đề. Bị cáo tự ăn thua với người mua, bị cáo thu lợi từ việc bán số đề là 3.500.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 26/02/2020 do Công an phường LT lập; phù hợp với bảng đối chiếu số bán ngày 26/02/2020, với tổng số tiền bán số đề trong 48 phôi đề là 9.042.500 đồng; phù hợp với lời khai của chị Trần Thị Tuyết N chứng kiến lực lượng Công an bắt quả tang bị cáo có hành vi bán số đề, qua kiểm tra phát hiện trên người bị cáo có nhiều tờ giấy ghi các số mà M đã bán được trong ngày 26/02/2020.

Đủ căn cứ xác định bị cáo tham gia đánh bạc với hình thức ghi bán số đề ăn thua bằng tiền, với tổng số tiền bán được trong ngày 26/02/2020 ghi trên các phôi đề là 9.042.500 đồng.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc với hình thức ghi bán số đề là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện theo lời nhận của bị cáo và lựa chọn địa điểm đánh bạc ghi bán số đề.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ Luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đánh bạc, trong đó có hình thức ghi bán số đề được ăn thua bằng tiền là tệ nạn xã hội gây ra nhiều hệ lụy cho gia đình và xã hội. Bên cạnh, xử lý vi

phạm hành chính, pháp luật hình sự còn quy định đánh bạc là tội phạm và những người vi phạm sẽ bị áp dụng chế tài nghiêm khắc nhất là hình phạt.

[2] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo không có tiền án, tiền sự; trình độ văn hóa thấp; thuộc thành phần lao động nghèo là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Hình phạt:

Về hình phạt chính: Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, nhiều tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét, không nhất thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, có thể để bị cáo tự lao động dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục. Cho bị cáo hưởng án treo.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường LC, thị xã Tân Châu trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Xét, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền đánh bạc 9.042.500 đồng. Xét tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

(Theo Biên lai thu tiền số AA/2017/0002105 ngày 04/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang).

- Số tiền 3.500.000 đồng thu lợi bất chính (từ khoảng tháng 11/2019 đến ngày 25/02/2020). Buộc bị cáo giao nộp sung công quỹ Nhà nước.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Lưu hồ sơ vụ án: 49 tờ phôi đề ghi bán ngày 26/02/2020.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với những người đã mua số đề của bị cáo M, do bị cáo không nhớ họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

(Theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội "Đánh bạc";

Xử phạt Nguyễn Thị M: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo.

Thời hạn thử thách của bị cáo là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án 10/6/2020 (ngày mười, tháng sáu, năm hai nghìn không trăm hai mươi).

Giao bị cáo Nguyễn Thị M cho Ủy ban nhân dân phường LC, thị xã Tân Châu giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường LC, thị xã Tân Châu trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước: Tiền đánh bạc 9.042.500 (chín triệu không trăm bốn mươi hai ngàn năm trăm) đồng;

(Theo Biên lai thu tiền số AA/2017/0002105 ngày 04/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang).

- Buộc bị cáo giao nộp số tiền thu lợi bất chính 3.500.000 đồng để sung vào công quỹ Nhà nước.

Lưu hồ sơ vụ án: 49 tờ phôi đề ghi bán ngày 26/02/2020.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Thị M phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo.

Nơi nhận:

- Viện KSND thị xã (1);
- Viện KSND tỉnh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giam (1);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS thị xã (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Thùy Dương